

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 206/2020/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Lương Thị Thùy N** - sinh năm: 1987 – Hộ khẩu thường trú: H2/24 K15 đường P, phường H, quận H, Đà Nẵng. Chỗ ở hiện nay: 65 Nguyễn Thị Đ, phường A, quận S, Đà Nẵng.

- Bị đơn: Ông **Bùi Công K** – sinh năm: 1983 – Hộ khẩu thường trú: H2/24 K15 đường P, phường H, quận H, Đà Nẵng. Tạm trú tại: 23 H, phường A, quận S, Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Giao con Bùi Anh T, sinh ngày 19/5/2012 cho ông Bùi Công K trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi. Bà Lương Thị Thùy N không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con vẫn được thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật, không ai được ngăn cản. Khi cần thiết vì quyền, lợi ích con chung các bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

2. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 150.000đ bà N, ông K mỗi người chịu 75.000đ nhưng bà N tự nguyện chịu 150.000đ được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí bà N đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận S biên lai thu số 0006324 ngày 19/10/2020. Hoàn trả cho bà Lương Thị Thùy N 150.000đ đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận S biên lai thu số 0006324 ngày 19/10/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận S;
- Chi cục THADS quận S;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hạnh